

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2023/HS-ST

Ngày 05 – 9 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Mỹ Linh.

Bà Trương Ánh Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Tiết Ánh Hồng— Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 171/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Hoàng T**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1982, tại Cà Mau; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp T, xã H, thành phố H, tỉnh C; Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã H, thành phố H, tỉnh C; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Bá Quốc (chết) và bà Đỗ Thị Hai (còn sống); vợ: Hoa Hồng Nga; con: Chưa có; Anh em ruột: Có 10 người; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 56/1999/HS – ST ngày 06/7/1999, Tòa án nhân dân thị xã Cà Mau xử phạt 03 năm 08 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; Tại bản án số 28/2000/HS – ST ngày 02/3/2000, Tòa án nhân dân thị xã Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại bản án số 63/2002/HS – ST ngày 19/8/2002, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 30 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; Tại bản án số 20/2006/HS – ST Ngày 09/6/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; Tại bản án số 05/2014/HS – ST ngày 07/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xử phạt 04 năm tù, về tội “ Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/11/2017; phần án phí chấp hành xong ngày 10/6/2014;

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/3/2023 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Ông Trần Bé Nam, sinh năm 1967. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Khóm 3, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/11/2022, Ngô Hoàng T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 54P9 – 4245 đi đến nhà văn hóa Thiếu Nhi thuộc khóm 1, phường 6, thành phố Cà Mau. Ngô Hoàng T dựng xe trước cổng rồi đi bộ xung quanh và đi vào trong khuôn viên Bệnh viện sản nhi Cà Mau phát hiện xe mô tô biển số kiểm soát 69HB – 1174, nhãn hiệu Fashion của ông Trần Bé Nam không có người trông coi, nên Ngô Hoàng T lén lúc dẫn bộ xe đi được khoảng 250m thì bị bảo vệ bệnh viện sản nhi Cà Mau bắt quả tang cùng tang vật.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 54P9 – 4245; 01 mô tô biển số kiểm soát 69HB – 1174 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số kiểm soát 69HB – 1174.

- Tại Bản kết luận định giá số 109/KL-HĐĐG ngày 19/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận: Vào thời điểm tháng 11 năm 2022: 01 mô tô biển số kiểm soát 69HB – 1174, đã qua sử dụng, giá trị còn lại 3.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bị hại đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự; Về trách nhiệm hình sự, yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 168/CT-VKS ngày 21/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng số: 168/CT-VKS ngày 21/8/2023 và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng T từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, thể hiện thái độ thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc

khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về sự vắng mặt bị hại: Bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại theo luật định.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không oan, không sai. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/11/2022, bị cáo Ngô Hoàng T lợi dụng sở hữu của bị hại nên đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 mô tô nhãn hiệu Fashion biển số kiểm soát 69HB – 1174 của ông Trần Bé Nam, giá trị tài sản là 3.000.000 đồng thì bị bắt quả tang.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn chiếm đoạt tài sản của người khác mà bị cáo bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo còn gây mất an ninh trật tự địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân trên địa bàn thành phố Cà Mau.

Từ những căn cứ, phân tích và nhận định nêu trên, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Ngô Hoàng T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không tiền án, không có tiền sự; bị cáo có nhân thân xấu; bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Nhận thấy, bị cáo đã bị Tòa án xét xử nhiều lần với nhiều tội danh và mức án khác nhau, sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, rèn luyện phấn đấu trở thành người có ích cho xã hội, nhưng bị cáo không làm điều đó mà bị cáo tỏ thái độ bất chấp các quy định của pháp luật và lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cho nên lần phạm tội này của bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cảnh báo, tuyên truyền với những ai không chấp hành quy định của pháp luật, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, nhằm phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối mô tô biển số kiểm soát 69HB – 1174 và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số kiểm soát 69HB – 1174. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại nên không đặt ra xem xét.

- Đối với mô tô biển kiểm soát 54P9 – 4245, Viện kiểm sát tách ra giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ xử lý sau nên không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng T 09 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.
3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Hoàng T phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- VKS tỉnh Cà Mau;
- CAND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn thư.

(Đã ký)

Nguyễn Văn Linh

